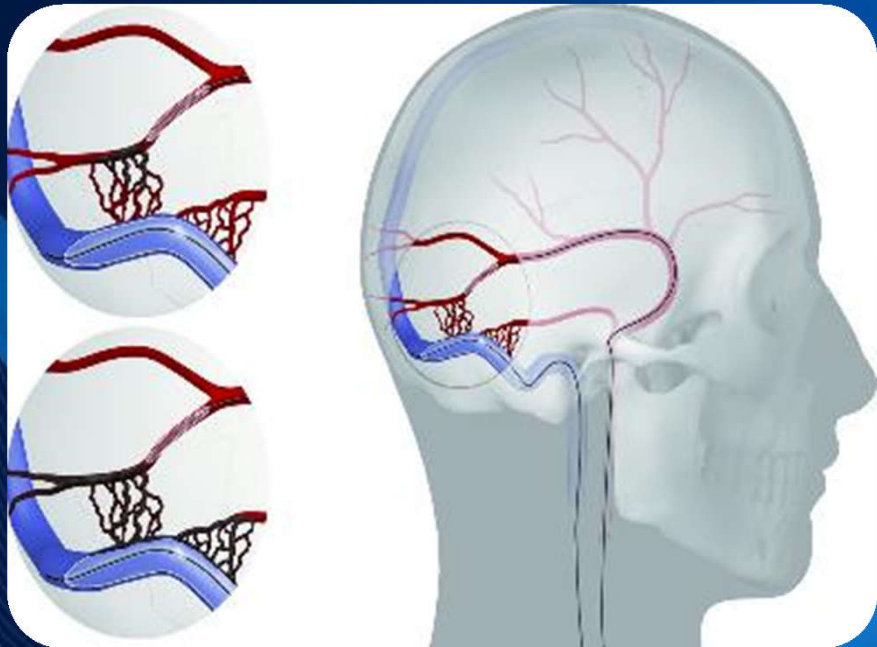




TRÌNH CA LÂM SÀNG

DÒ ĐỘNG-TĨNH MẠCH NÃO

DURAL ARTERIOVENOUS FISTULA (DAVF)



CTY TNHH Y TẾ HÒA HẢO

• Phòng khám Nội Tiết
BSCKI. LÊ NGỌC HỒNG NHUNG



I. THÔNG TIN HÀNH CHÁNH

- ❖ Bệnh nhân nam
- ❖ 45 tuổi
- ❖ Địa chỉ: Đức Huệ – Long An
- ❖ Đến MEDIC khám ngày 04/03/2024
- ❖ Lý do đến khám: mệt + đau đầu
- ❖ Bệnh sử: Bệnh nhân có tiền căn đau đầu hơn 8 năm nay, đau âm ỉ, thường xuyên, không co giật, không nôn ói, không sốt.



II. BỆNH SỬ

- ❖ Bệnh nhân có tiền căn đau đầu hơn 8 năm nay, đau âm ỉ, thường xuyên, không co giật, không nôn ói, không sốt.
- ⇒ Bệnh nhân có đi khám bệnh và chụp CT não 3 lần với chẩn đoán là viêm đa xoang và đã được điều trị viêm xoang.





II. BỆNH SỬ (tt)

- ❖ Ba tháng nay đau đầu nhiều hơn, không nôn ói, không sốt, không yếu liệt chi, uống thuốc điều trị viêm xoang không bớt, nhưng cũng không đi khám bệnh.
- ❖ Cách ngày khám bệnh 3 ngày, bệnh nhân bị đau đầu nhiều hơn, nôn ói 2 lần, không sốt, không dấu yếu liệt chi, ăn uống được.
- ❖ Sau đó bệnh nhân đến MEDIC khám bệnh.





III. TÌNH TRẠNG LÚC NHẬP VIỆN

- ❖ Bệnh tình, *tiếp xúc chậm.*
- ❖ Vẻ mặt rất *mệt mỏi.*
- ❖ Bệnh nhân than *đau đầu rất nhiều.*
- ❖ Không dấu yếu liệt chi.
- ❖ **Sinh hiệu :**
 - Mạch 86 l/ph.*
 - Huyết áp: 122/83 mmHg.*
 - Nhiệt độ: 37°C*
 - Cân nặng: 68 kg.*
 - Chiều cao: 167cm.*





III. TÌNH TRẠNG LÚC NHẬP VIỆN(tt)

- ❖ Bệnh nhân được cho một số chỉ định cận lâm sàng căn bản: xét nghiệm máu, nước tiểu, siêu âm bụng, siêu âm cổ, CT não,...





XÉT NGHIỆM TPTTBM

Ngày 4/3/2024 (đã đủ kết quả)

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU
HUYẾT HỌC/ĐÔNG MÁU – HEMATOLOGY/COAGULATION		
NFS (C.B.C) CÔNG THỨC MÁU	*	
WBC	8.26	(4.0 – 10.5) $10^9/L$
%Neu	68.8	(40 – 74%)
%Lym	24.1	(19 – 48%)
%Mono	5.9	(3 – 9%)
%Eos	0.7	(0 – 7%)
%Baso	0.2	(0 – 1.5%)
#Neu	5.69	(1.7 – 7.0) $10^9/L$
#Lym	1.99	(1.0 – 4.0) $10^9/L$
#Mono	0.49	(0.1 – 1.0) $10^9/L$
#Eos	0.06	(0 – 0.5) $10^9/L$
#Baso	0.01	(0 – 0.2) $10^9/L$
RBC	5.05	(3.80 – 5.60) $10^{12}/L$
Hb	15.7	(12.0 – 18.0 g/dL)
Hct	48.2	(35 – 52%)
MCV	95.5	(80 – 97 fL)
MCH	31.1	(26 – 32 pg)
MCHC	32.5	(31- 36 g/dL)
RDW	14.6	(11.0 – 15.7%)
PLT	260	(150 – 400) $10^9/L$
MPV	7.1	(6.30 – 12.0 fL)



XÉT NGHIỆM NƯỚC TIỂU

Ngày 4/3/2024 (đã đủ kết quả)

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU
TỔNG PHÂN TÍCH NƯỚC TIỂU – URINALYSIS		
Glucose	NEG	(mmol/L)
Bilirubin	NEG	(μ mol/L)
Keton	NEG	(mmol/L)
Spe-Gravity	1.025	(1.005-1.030)
Blood	NEG	Negative
pH	6.5	4.6-8.0
Protein	NEG	(g/L)
Urobilinogen	NEG	(μ mol/L)
Nitrite	NEG	Negative
Leucocytes	NEG	Negative
Color	Yellow	
Clarity	Clear	



XN SINH HÓA MÁU

Ngày 4/3/2024 (đã đủ kết quả)		
TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU
SINH HÓA MÁU – SERUM BIOCHEMISTRY		
HbA1c (IFCC)	36.61	(20 – 47.5 mmol/mol)
HbA1C (NGSP)	5.50	(4.0 – 6.50 %A1C)
Glucose (mmol/L) (FPG)	7.98 H	(3.90 – 5.60 mmol/L)
Glucose (mg/dL)	143.6 H	(70.2 – 100.8 mg/dL)
GGT	74.22 H	(M< 55 U/L, F < 36 U/L)
SGOT (AST)	18.16	(<35 U/L)
SGPT (ALT)	17.41	(<30 U/L)
Uric Acid/Serum	6.81	(M:3.4 – 7.0; F:2.4 – 5.7 mg/dL)
Độ lọc cầu thận (CKD-EPI)	-	
Creatinin/Serum	1.21	(M:0.6 – 1.3; F:0.5 – 1.1 mg/dL)
eGFR (CKD-EPI)	75	(≥90mL/min/1.73m ²)
LDL Cholesterol	3.28	(<2.59; Ngưỡng:2.59 – 4.13 mmol/L)
HDL Cholesterol	1.15	(≥1.55; Ngưỡng:1.04 – 1.54 mmol/L)
	-	(Thấp:<1.04)
Triglycerides	1.54	(<1.70;Ngưỡng: 1.70 - 2.25 mmol/L)
	-	(Cao:2.26-5.64; Rất cao ≥ 5.65)
Cholesterol,Total	6.28 H	(<5.8; Ngưỡng: 5.18 - 6.21 mmol/L)
	-	(Cao: ≥ 6.22)



KẾT QUẢ MIỄN DỊCH MÁU

Ngày 4/3/2024 (đã đủ kết quả)

TÊN XÉT NGHIỆM

KẾT QUẢ

KHOẢNG THAM CHIẾU

MIỄN DỊCH – IMMUNOLOGY

TSH 3-Ultra (Siemens)

0.851

(0.51 – 4.94 μ IU/mL)

HBsAg (Định tính, qualitative)

NEG Index 0.280

(Index<1;S/Co<1)

Anti HBs (Định lượng, quantitative)

>1000

(\geq 10mUI/mL)

Anti HBc Total (IgG + IgG)

NEG S/CO 0.210

(S/Co<1; index<0.5)

HBeAg định lượng (Abbott)

NEG 0.000 IU/mL

(<0.59 IU/ml)

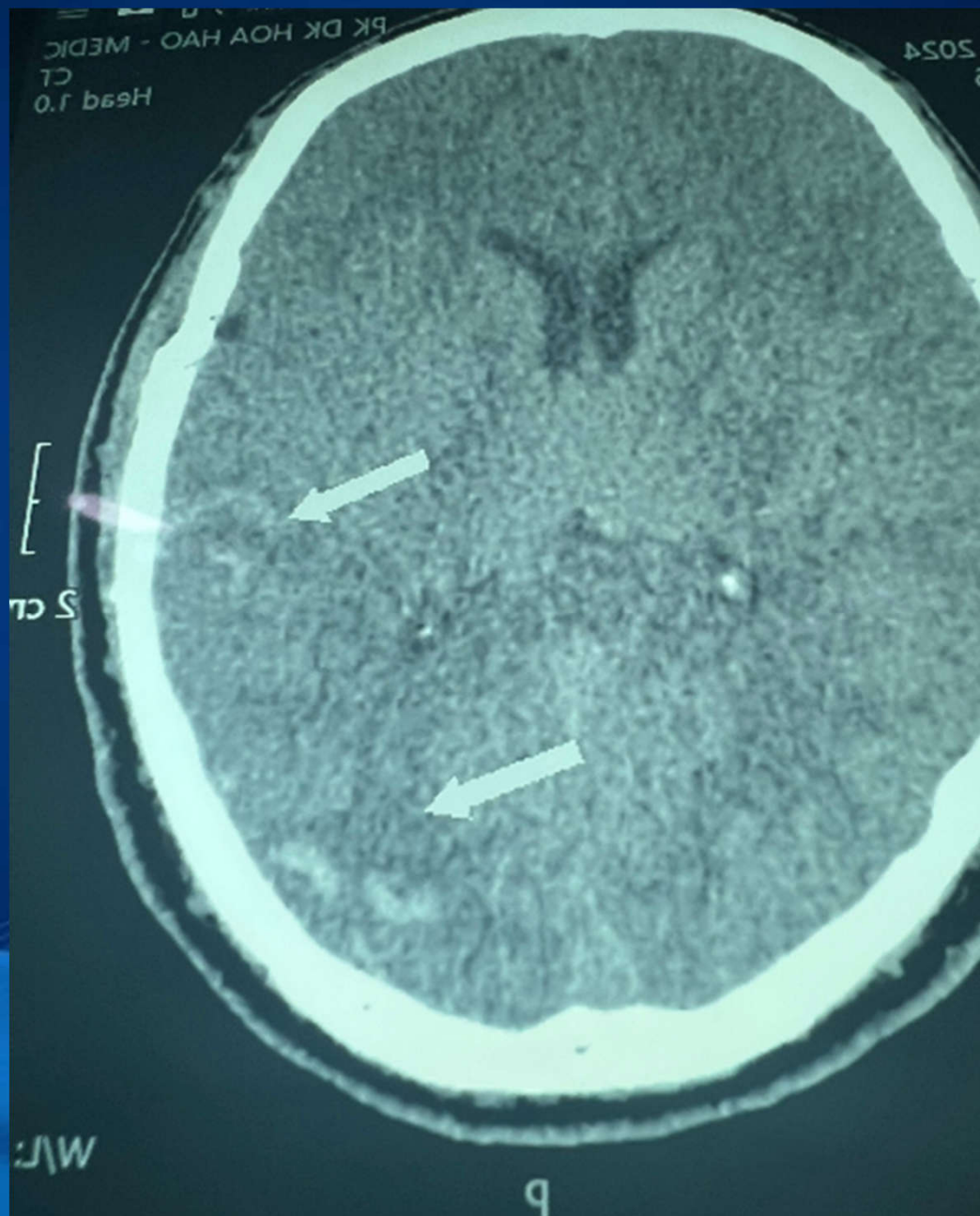
Anti HCV (Định tính, qualitative)

NEG index 0.020

(S/Co<1; index<1)

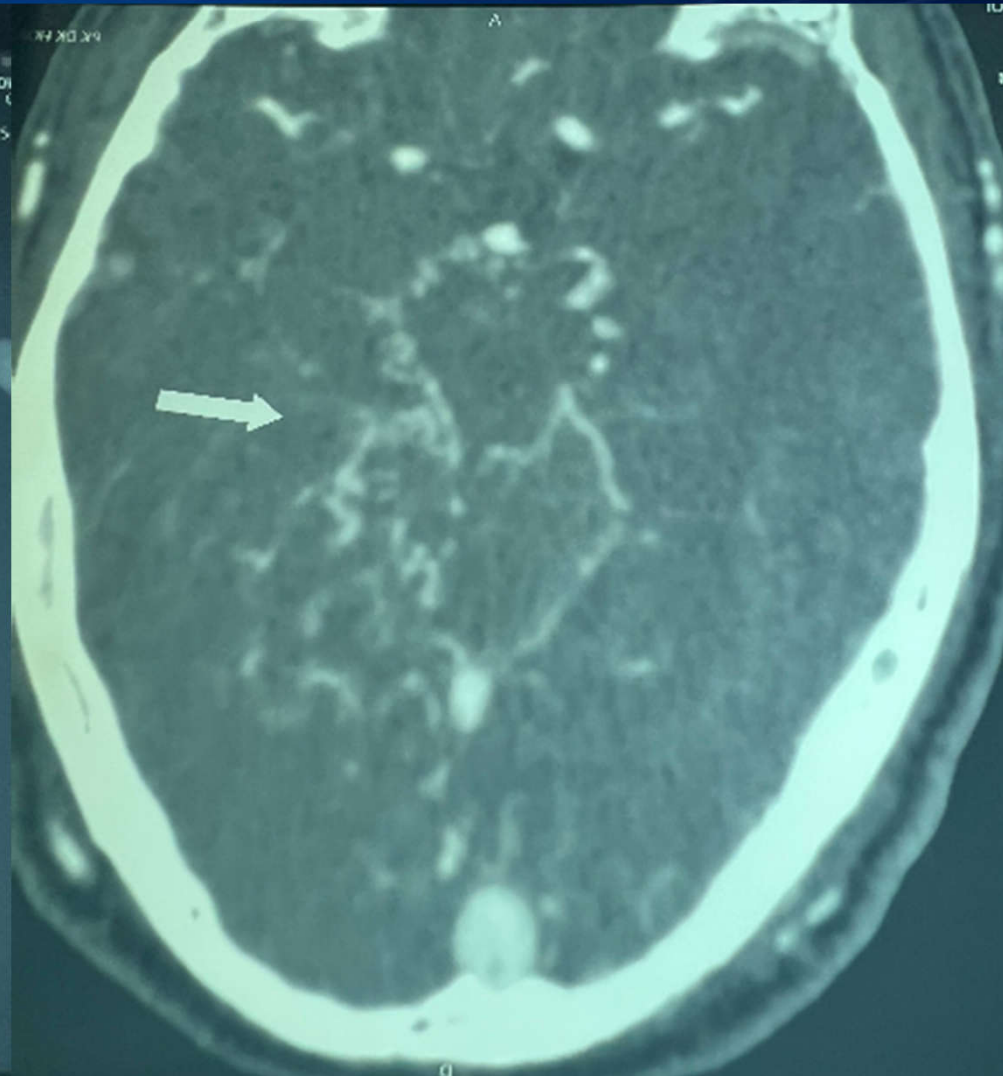


CHỤP CT-SCAN NÃO



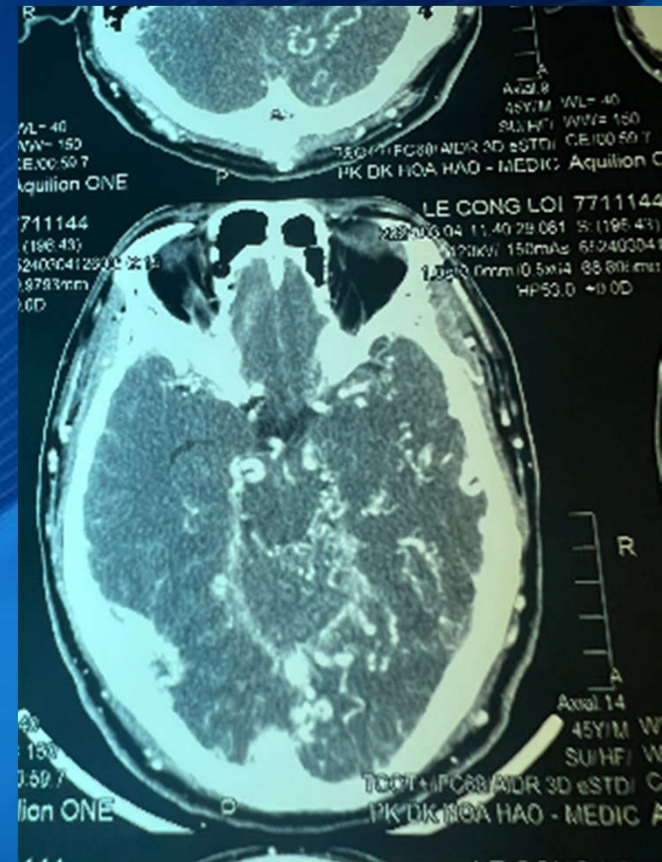
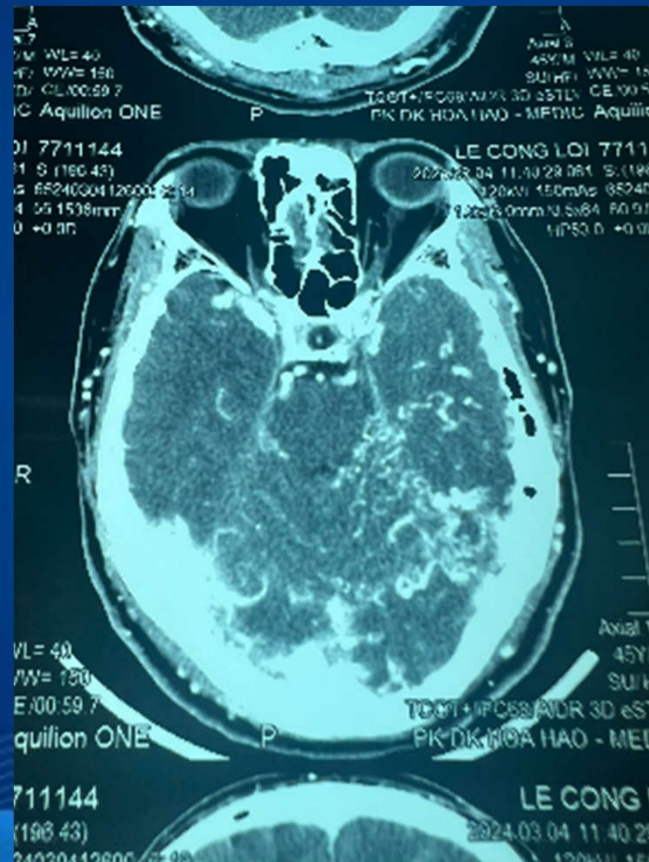
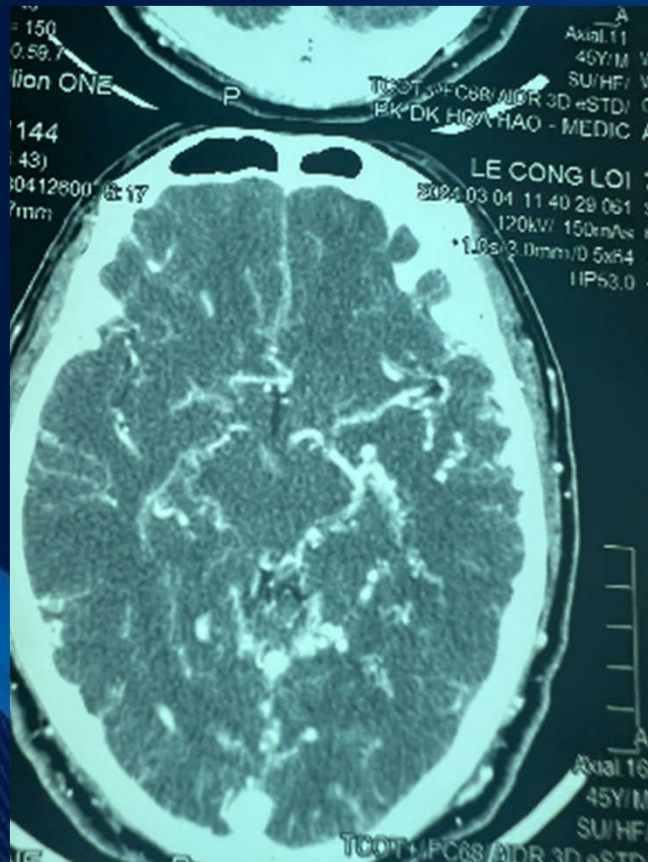


HÌNH ẢNH CT-SCAN VÙNG ĐẦU (2)

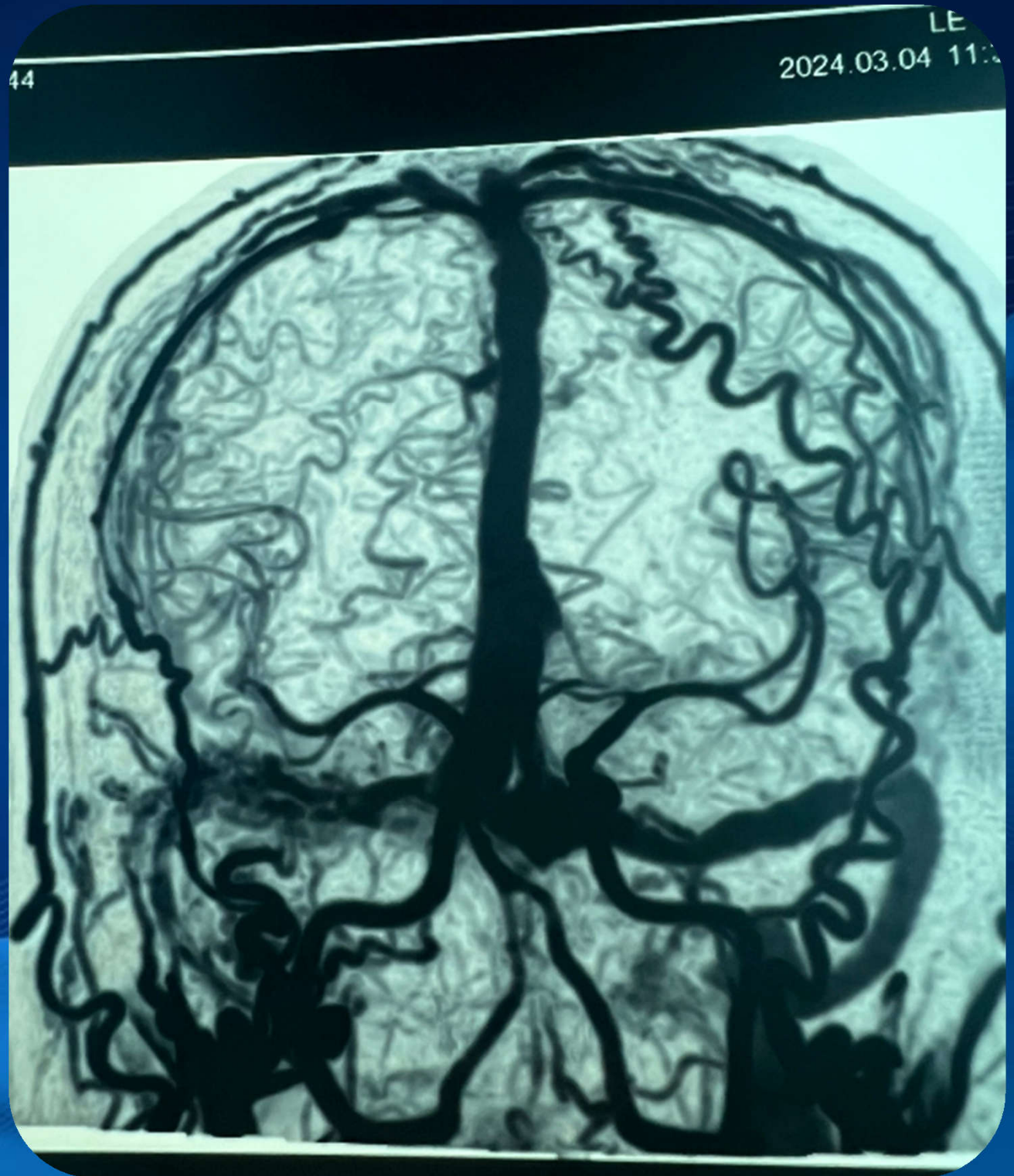




HÌNH ẢNH CT-SCAN VÙNG ĐẦU (3)

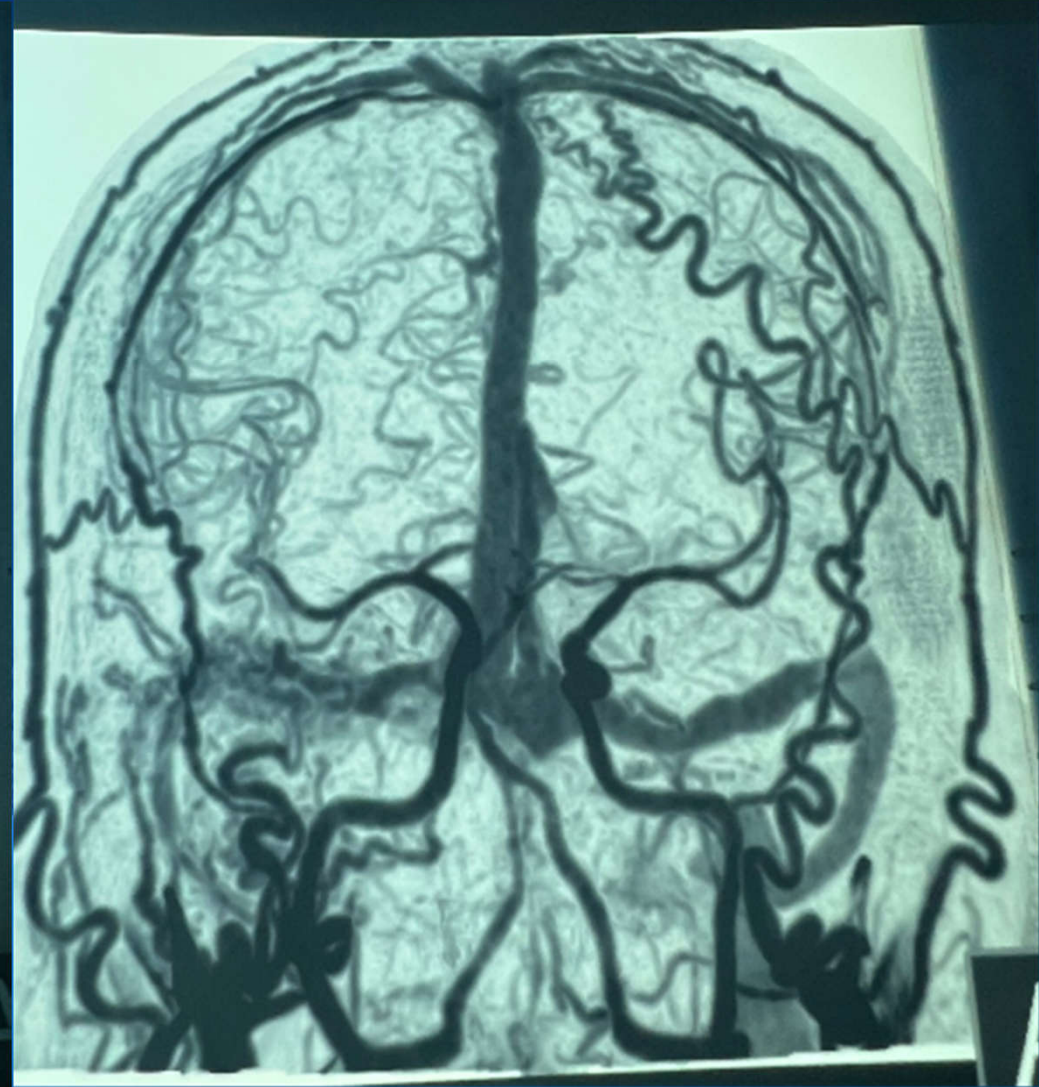
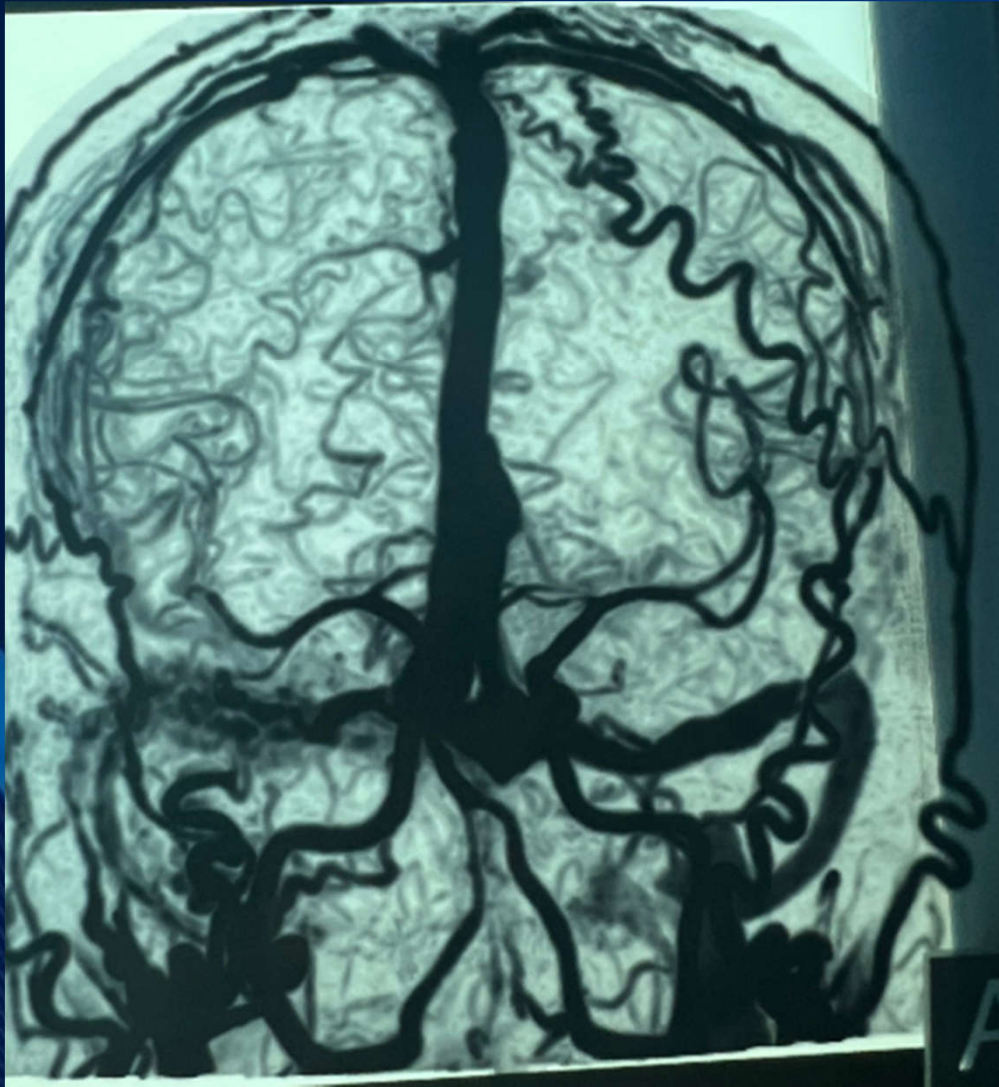


HÌNH ẢNH CT-SCAN MẠCH MÁU NĂO (1)





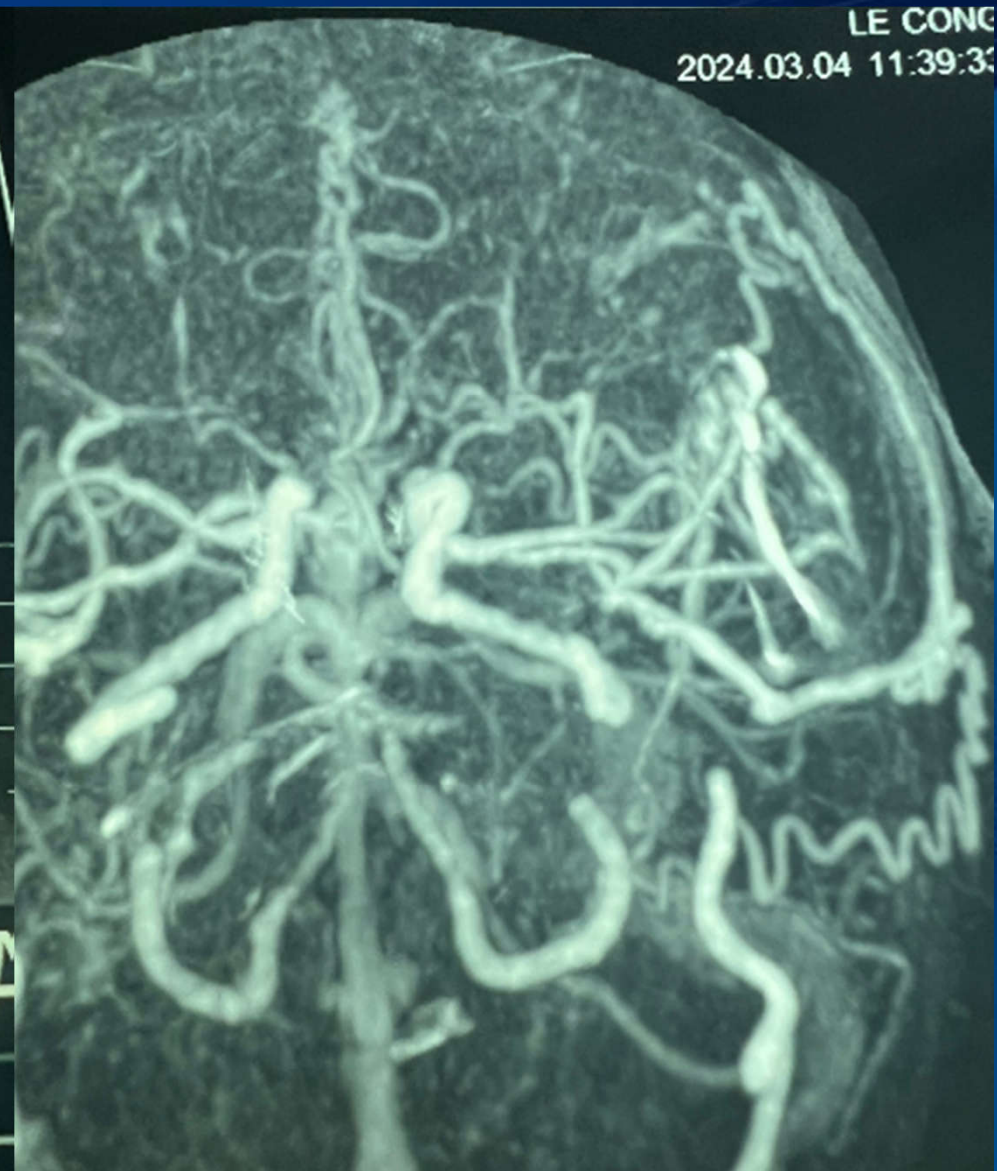
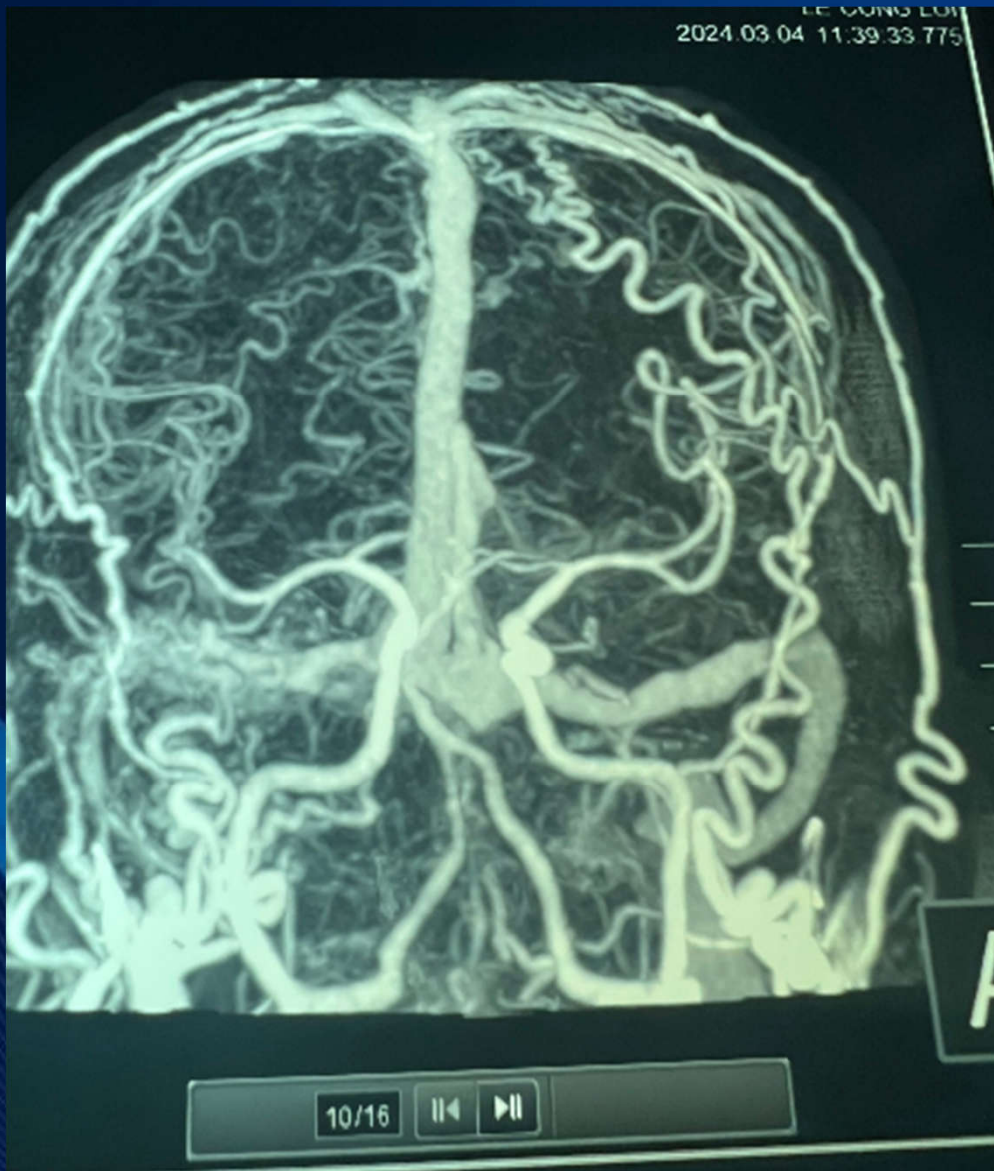
HÌNH ẢNH CT-SCAN MẠCH MÁU NÃO (2)





MEDIC

HÌNH ẢNH CT-SCAN MẠCH MÁU NÃO (3)





KẾT QUẢ CT MẠCH MÁU NÃO

- ❖ Xuất huyết màng não cấp vùng chẩm trái và thái dương đỉnh trái.
- ❖ Theo dõi dò động mạch – tĩnh mạch màng cứng não (dural arteriovenous fistula).
- ❖ Phì đại niêm mạc cuốn mũi dưới hai bên, viêm xoang sang hai bên.

Các XN CDHA khác:

Siêu âm bụng: sỏi nhỏ thận phải.

Siêu âm cổ: bình thường.

- ✓ Sau khi thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán xác định
=> *chuyển viện bệnh viện 115*



Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh
Bệnh Viện Nhân Dân 115
B1A- Ngoại Thần Kinh - KHIU A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA VIỆN

MS: 01/BV-01
Số lưu trữ: 015803/24
Mã Y tế :24717087

- Họ và tên người bệnh : [REDACTED]
- Ngày tháng năm sinh: 1979; Tuổi : 45; Nam/nữ: Nam
- Dân tộc :Kinh Nghề nghiệp :Loại khác
- Mã số BHXH/Thẻ BHYT số :HC4808.00803561980008
- Địa chỉ : 157 Kp 2 - Thị Trấn Đồng Thành - Huyện Đức Huệ - Long An
- Vào viện lúc : 20 giờ 13 phút , ngày 04 tháng 03 năm 2024
- Ra viện lúc : 15 giờ 00 phút , ngày 11 tháng 03 năm 2024
- Chẩn đoán : Dò động tĩnh mạch màng cứng;
- Phương pháp điều trị : DSA can thiệp nút dị dạng thông động tĩnh mạch màng cứng đã gây tắc chỗ dò #40% bằng hạt nhựa PVA + keo , giảm đau

BÁC SĨ ĐIỀU TRỊ : **Lê Diên Sơn**

GHI CHÚ : Uống thuốc theo toa về, tái khám chuyên khoa Ngoại Thần Kinh sau 1 tháng (11/04/2024)

HẸN TÁI KHÁM : SĐT BS Sơn: 0989725735

Ngày 11 tháng 03 năm 2024
TL Giám đốc

Ngày 11 tháng 03 năm 2024
Trưởng Khoa




BS CKII. *Lê Diên Sơn*
KHOA NGOẠI THẦN KINH



Thank you

CẢM ƠN ĐÃ CHÚ Ý THEO DÕI <3